

Bản án số: 37/2023/HSST
Ngày 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Huỳnh Hoàng Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Dung

Ông Nguyễn Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Hồng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Tý S), sinh ngày 02/02/2005 tại Bình Phước.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 02, ấp P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thu S1, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự; tiền án: Không.

Ngày 07/5/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã B bắt người phạm tội quả tang và bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Lê Tấn P (tên gọi khác: T1), sinh ngày 03/7/2003 tại Bình Phước.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ F, khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước; giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Tấn L, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự; tiền án: Không.

Ngày 07/5/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã B bắt người phạm tội quả tang và bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ HKTT: Tổ A, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Sơn H1, sinh năm 1990; địa chỉ HKTT: Tổ E, khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút, ngày 07/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính căn chòi làm bằng tôn trong quán giải khát không còn hoạt động được sử dụng làm nơi nuôi gà tại tổ C, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước thấy Nguyễn Văn M, Trần Thị Tuyết N1 và 01 thanh niên tên Lê Tấn P lấy xe mô tô bỏ chạy, tại đây phát hiện:

- 01 túi ny lon màu trắng có chữ “VŨ APPLE” treo trên vách tôn chứa 01 gói ny lon trong suốt miệng khoá miết, kích thước (20x13) cm bên trong có chứa 89 gói ny lon trong suốt miệng khoá miết chứa chất tinh thể màu trắng, cụ thể: 02 gói kích thước (04x04)cm; 05 gói kích thước (03x04)cm; 06 gói kích thước (03x02)cm; 01 gói kích thước (03x02)cm; 28 gói kích thước (2,5x02)cm; 47 gói kích thước (1,5x02)cm (ký hiệu M1).

- 01 túi giấy màu xanh có chữ “THẢO GIÀY” để trên bàn gỗ phía bên phải bên trong có 01 gói thuốc lá (vỏ bao thuốc lá) hiệu JET, trong vỏ bao thuốc lá có 06 gói ny lon trong suốt chứa tinh thể màu trắng, gồm:

+ 03 gói nylon miệng khoá miết kích thước (02x2,5)cm và 01 gói nylon miệng khoá miết kích thước (1,5x02)cm (ký hiệu M2-1);

+ 02 gói nylon hàn kín kích thước (1,2x3,4)cm (ký hiệu M2-2).

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp được đục lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đen, 01 lỗ gắn ống thuỷ tinh (nỏ).

Nguyễn Văn M và Lê Tấn P thừa nhận 06 gói ma túy đá trong vỏ bao thuốc lá Jet đựng trong túi giấy “THẢO GIÀY” là của M cất giữ để sử dụng cho bản thân. Cụ thể, khoảng 01 giờ sáng cùng ngày 07/5/2023, M đưa vỏ bao thuốc lá Jet này cho bạn là Lê Tấn P nhờ P giữ dùm để M chở bạn gái là Trần Thị Tuyết N1 vào nhà nghỉ “Hương N2” và nói với P “bên trong có đồ” có sử dụng thì lấy sử dụng. Do P có sử dụng ma túy đá nên P hiểu là bên trong vỏ bao thuốc lá J do M đưa có chứa ma túy đá nhưng P vẫn giữ ma túy giúp M nên Công an xã T lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Kết quả xét nước tiểu của Nguyễn Văn M và Lê Tấn P ngày 07/5/2023 là dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 515/KL – KTHS, ngày 15/5/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh B, kết luận: “Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2-1, M2-2) bên trong có các gói nylon, được niêm phong trong hai túi niêm phong có mã số 062246 và 151665 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng lần lượt là M1 = 33,9612 gam (ba ba phẩy chín sáu một hai gam), M2-1 = 1,4290 gam (một

phẩy bốn hai chín không gam), M2-2 = 0,3990 gam (không phẩy ba chín chín không gam).

Từ khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn M đã khai nhận rõ việc cất giữ ma túy và đưa cho Lê Tấn P cất giữ dùm ma túy để sử dụng cho bản thân. Lê Tấn P khai nhận rõ việc cất giữ dùm ma túy cho Nguyễn Văn M.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định dấu vết đường vân tay trên gói nylon (ký hiệu M1) với các dấu vân tay trên 02 chỉ bản của Nguyễn Văn M và Lê Tấn P.

Tại Kết luận giám định số 574/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh B, kết luận: “trên 01 (một) túi nylon trong suốt dạng hình chữ nhật, kích thước (20,0 x 13,0)cm không phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Vật chứng thu giữ:

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng M2-1 là 1,2661 gam (một phẩy hai sáu sáu một gam); M2-2 là 0,2892 gam (không phẩy hai tám chín hai gam); trong phong bì, có niêm phong của Phòng K1 - Công an tỉnh B, là chất ma túy cấm lưu hành.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Lê Tấn P gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu đen, 01 ống thủy tinh (nỏ) bị tạm giữ trong lúc bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn M, Lê Tấn P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Văn M và Lê Tấn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với các bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước luận tội các bị cáo: Giữ nguyên quan điểm truy tố của Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M và Lê Tấn P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng Điều 17; Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Xử phạt bị cáo Lê Tấn P mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; các tài liệu, chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về chứng cứ. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn M và Lê Tấn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời phù hợp với vật chứng của vụ án, những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 07/5/2023, Nguyễn Văn M cất giấu 1,8280 gam (một phẩy tám hai tám không gam) ma túy Methamphetamine tại căn chòi làm bằng tôn trong quán cà phê thuộc tổ C, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra trong khoảng thời gian từ 01 giờ sáng đến khoảng 08 giờ ngày 07/5/2023, Nguyễn Văn M đưa Võ bao thuốc lá bên trong có 1,8280 gam (một phẩy tám hai tám không gam) ma túy Methamphetamine trên cho Lê Tấn P cất giữ, P biết bên trong vỏ bao thuốc lá chứa chất ma túy nhưng vẫn cất giữ giúp M nên Lê Tấn P đồng phạm với Nguyễn Văn M với vai trò giúp sức. M và P đều là người sử dụng ma túy.

Từ khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn M đã khai nhận rõ việc cất giữ ma túy và đưa cho Lê Tấn P cất giữ dùm ma túy để sử dụng cho bản thân. Lê Tấn P khai nhận rõ việc cất giữ dùm ma túy cho Nguyễn Văn M, do M cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Văn M và Lê Tấn P đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về quản lý, sử dụng ma túy của Nhà nước. Các bị cáo có đủ nhận thức để biết ma túy là chất mà Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, các bị cáo cũng biết sử dụng ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tổn hại tiền bạc và gây nhiều hệ lụy xấu cho xã hội và gia đình nhưng các bị cáo vẫn cố

tình tàng trữ ma túy để sử dụng. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh để răn đe, đồng thời nhằm nâng cao ý thức đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma túy và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo P có hoàn cảnh khó khăn và cung cấp các giấy chứng nhận phẫu thuật, giấy khai sinh, đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Hội đồng xét xử nhận thấy không đủ căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P nên không được chấp nhận.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo Nguyễn Văn M khai được người tên L1 không xác định được nhân thân, địa chỉ cho bị cáo M nên không có cơ sở xử lý cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Hữu P1, tên gọi khác là (K), sinh năm 2002 có đăng ký thường trú tại tổ B, ấp P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước, hiện nay P1 không còn sinh sống tại địa phương. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đề xuất xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Nguyễn Sơn H1 là người thuê lại quán giải khác không còn hoạt động và thuê bị cáo Nguyễn Văn M nuôi gà cho ông H1. Bị cáo Nguyễn Văn M và bị cáo Lê Tấn P tự ý cất giữ ma túy ông H1 không biết không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Trần Thị Tuyết N1 là bạn gái của bị cáo Nguyễn Văn M đến chơi với bị cáo M không biết việc bị cáo Nguyễn Văn M và bị cáo Lê Tấn P cất giấu ma túy không xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn M và bị cáo Lê Tấn P không biết 89 gói ma túy Methamphetamine (ký hiệu M1) có khối lượng 33,9612 gam (ba ba phẩy chín sáu một hai gam) chứa trong túi nylon màu trắng có chữ “VŨ APPLE” treo trên vách chòi bằng tôn là của ai. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định nhưng không tìm thấy dấu vết đường vân tay trên túi nylon chứa ma túy bị phát hiện. Mặc khác tại địa điểm này là tụ điểm mua bán trái phép chất ma túy của nhiều đối tượng được Cơ quan điều tra theo dõi và đã bắt quả tang ngày 22/6/2023 hiện đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trương Công T2, Mai Thanh Hoàng Phúc L2, Phạm Lê Phát T3 về tội mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra tách riêng 89 gói ma túy trên tiếp tục làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số lượng ma túy hoàn lại sau giám định còn lại có khối lượng M2-1 là 1,2661 gam (một phẩy hai sáu sáu một gam); M2-2 là 0,2892 gam (không phẩy hai tám chín hai gam); trong phong bì, có niêm phong của Phòng K1 - Công an tỉnh B, là chất ma túy cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Lê Tấn P gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu đen, 01 ống thủy tinh (nỏ) bị tạm giữ trong lúc bắt quả tang không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần. Đây là tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Tý S); Lê Tấn P (tên gọi khác: T1), phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2]. *Về áp dụng pháp luật và hình phạt:* Căn cứ Điều 17; Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2023.

Căn cứ Điều 17; Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Tấn P 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2023.

[3]. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Đối với số lượng ma túy sau giám định còn lại có khối lượng M2-1 là 1,2661 gam (một phẩy hai sáu sáu một gam); M2-2 là 0,2892 gam (không phẩy hai tám chín hai gam); trong phong bì, có niêm phong của Phòng K1 - Công an tỉnh B, là chất ma túy cấm lưu hành.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, 01 ống hút nhựa màu đen, 01 ống thủy tinh (nỏ) bị tạm giữ trong lúc bắt quả tang không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002791 ngày 30/8/2023 giữa Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long và Công an thị xã B).

[4]. *Án phí*: Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn M, Lê Tấn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước; (2)
- VKSND thị xã Bình Long (1)
- CSĐT - Công an thị xã Bình Long; (1)
- Nhà giam giữ Công an thị xã Bình Long (1);
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Long; (1)
- Bị cáo; (2)
- Lưu Hồ sơ; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Hoàng Lực

